

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc

Bản án số: 413/2025/DS-PT
Ngày: 05-8-2025.
V/v tranh chấp về đòi lại tài sản

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Nam.

Các Thẩm phán: bà Phạm Thị Hồng Vân;

bà Dương Thuý Hằng.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Lê Thị Mỹ Hương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh:** bà Đoàn Thị Thuý Tiên, Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 05 tháng 8 năm 2025, tại cơ sở 2 Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 230/2025/TLPT-DS, ngày 08 tháng 7 năm 2025, về việc: “Tranh chấp về đòi lại tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 114/2025/DS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 374/2025/QĐ-PT ngày 10 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** bà Trần Thị S, sinh năm 1965. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp T, Phường G, tỉnh Tây Ninh); có mặt.

2. **Bị đơn:** bà Hồ Thị H, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp T, phường G, tỉnh Tây Ninh); vắng mặt.

- **Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn:** anh Trần Minh T, sinh năm 1984; Địa chỉ: (nay là khu phố L, phường G, tỉnh Tây Ninh (theo Hợp đồng ủy quyền ngày 01-8-2025); có mặt.

- **Người kháng cáo:** bà Hồ Thị H là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24-9-2024, ngày 28-02-2025 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Trần Thị S trình bày:

Bà có cho bà Hồ Thị H vay tiền nhiều lần, khi vay hai bên thỏa thuận lãi suất là 4%/tháng, thời hạn vay là 01 tháng, mục đích vay theo bà H nói là để

đóng tiền học phí cho con và mua thức ăn gia súc. Ngày 16-8-2017 (AL) tức ngày 05-10-2017 (DL), bà S và bà H có chốt lại số tiền bà H đã vay là 70.000.000 đồng, bà H có viết giấy nợ và ký tên. Bà H đóng lãi đến ngày 16-5-2018 (AL) tức ngày 29-6-2018 (DL) thì ngưng và sau đó bà H không tiếp tục đóng lãi cho đến nay. Bà đã nhiều lần yêu cầu bà H trả tiền gốc và lãi phát sinh nhưng bà H không trả. Nay bà yêu cầu bà H trả cho bà số tiền 70.000.000 đồng và không yêu cầu tính tiền lãi.

Tại bản tự khai ngày 25-3-2025 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Hồ Thị H trình bày:

Ngày 09-6-2011 (AL), bà có nợ bà S số tiền 70.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 4%/tháng. Bà đóng tiền lãi đầy đủ cho bà S từ ngày 09-6-2011 (AL) đến ngày 16-6-2018 (AL) sau đó bà không tiếp tục đóng lãi cho đến nay. Thời hạn vay đã lâu, bà yêu cầu Tòa án căn cứ Điều 429 của Bộ luật Dân sự và Điều 184 của Bộ luật Tố tụng dân sự để tính thời hiệu khởi kiện đối với yêu cầu khởi kiện của bà S.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 114/2025/DS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị S đối với bà Hồ Thị H về việc “Tranh chấp về đòi lại tài sản”.

Buộc bà Hồ Thị H có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị S số tiền 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng.

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí; quyền, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04 tháng 6 năm 2025, bị đơn bà Hồ Thị H kháng cáo yêu cầu Tòa án phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị S.

Vì bà Hồ Thị H vay tiền của bà S nhiều lần, đến ngày 05/10/2017 bà Hồ Thị H và bà S chốt lại là bà Hồ Thị H vay của bà S số tiền 70.000.000 đồng, lãi suất 4%/tháng. Bà Hồ Thị H đã đóng lãi cho bà S cho đến ngày 29/6/2018 thì bà Hồ Thị H ngưng không đóng lãi nữa là đúng. Quá trình giải quyết Tòa án cấp sơ thẩm không khấu trừ lại tiền lãi mà bà Hồ Thị H đã đóng vượt quy định pháp luật.

Do đó, bà Hồ Thị H kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết khấu trừ lại tiền lãi mà bà Hồ Thị H đã đóng cho bà S vượt mức quy định của pháp luật với lãi suất chênh lệch là $4\% - 0.83\% = 3.17\%$.

Thời gian bà Hồ Thị H đóng lãi vượt quy định từ ngày 05/10/2017 đến ngày 29/6/2018 là 08 tháng 24 ngày với số tiền 70.000.000 đồng x 3.17%/tháng (lãi vượt) = (2.219.000 đồng x 8 tháng = 17.752.000 đồng) + (73.966 đồng x 24 ngày = 1.775.000 đồng) = 19.527.000 đồng. Còn lại bà Hồ Thị H có trách nhiệm trả cho bà S số tiền 50.473.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo uỷ quyền của bị đơn bà Hồ Thị H thay đổi bổ sung yêu cầu kháng cáo chỉ đồng ý trả cho bà S số tiền 53.353.000 đồng; nguyên đơn bà Trần Thị S không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của bị đơn đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

- Về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ giai đoạn thụ lý đến khi giải quyết vụ án. Các đương sự chấp hành đầy đủ các quy định pháp luật trong quá trình tham gia tố tụng.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Hồ Thị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04-6-2025 bà Hồ Thị H có đơn kháng cáo. Qua xem xét, Đơn kháng cáo của bà H trong thời hạn luật định và hợp pháp theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn bà Hồ Thị H thấy rằng: bà H thừa nhận còn nợ của bà S số tiền nợ gốc 70.000.000 đồng. Tuy nhiên bà H yêu cầu khấu trừ số tiền lãi mà bà H đã trả cho bà S từ ngày 09-6-2011 Âm lịch đến ngày 16-6-2018 Âm lịch tức là ngày 28-7-2018 dương lịch còn lại là 53.353.000 đồng và đồng ý hoàn trả cho bà S 53.353.000 đồng thấy rằng quá trình giải quyết tại sơ thẩm bà H không yêu cầu vấn đề này nên chưa được giải quyết. Hơn nữa do bà H yêu cầu áp dụng thời hiệu nên vấn đề này đã hết thời hiệu giải quyết. Bên cạnh đó không có chứng cứ nào chứng minh bà H đã trả cho bà S số tiền 16.647.000 đồng lãi. Cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà S buộc bà H có nghĩa vụ trả lại số tiền nợ gốc 70.000.000 đồng là có căn cứ. Bà H kháng cáo nhưng không có chứng cứ gì mới nên không có căn cứ chấp nhận.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: căn cứ khoản 1 Điều 29 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH1430-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, yêu cầu kháng cáo của bà Hồ Thị H không được chấp nhận nên bà Hồ Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm; được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Hồ Thị H đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0011014, ngày 04-6-2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, bà H đã nộp xong án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Hồ Thị H.

- Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 114/2025/DS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào các Điều 147, 184, 228, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 149, 166, 429 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của khởi kiện của bà Trần Thị S đối với bà Hồ Thị H về việc “Tranh chấp về đòi lại tài sản”.

Buộc bà Hồ Thị H có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị S số tiền 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày bà S có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: bà Hồ Thị H phải chịu 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng.

Hoàn trả cho bà S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.750.000 (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 0010586 ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: bà Hồ Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm; được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Hồ Thị H đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0011014, ngày 04-6-2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. Bà H đã nộp xong án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND.TTN;
- TAND khu vực 12 – Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TATTN;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP TAND tỉnh;
- Lưu tập án DSPT.

Nguyễn Văn Nam